

Số: 92 /2021/QĐST-HNGĐ

Quỳnh Lưu, ngày 20 tháng 9 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 139/2021/TLST- HNGĐ, ngày 23 tháng 6 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Chị Phan Thị H, sinh năm 1995;

Nơi cư trú: Thôn 9, xã T, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Bị đơn: Anh Hồ Hữu P , sinh năm 1988

Nơi cư trú: Thôn 1, xã H, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 212, 213 và điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 9 năm 2021;

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 9 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Phan Thị H và anh Hồ Hữu P.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con: Giao 02 con chung là Hồ Phan Tuấn P, sinh ngày 05/3/2014 và Hồ Phan Hồng Ph, sinh ngày 14/8/2016 cho chị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Anh Hồ Hữu P có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi 02 con chung, mỗi con, mỗi tháng 750.000đồng (bảy trăm năm mươi nghìn đồng) kể từ tháng 9 năm 2021 đến khi 02 con chung đều đủ 18 tuổi, trưởng thành.

Anh P có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và nợ chung: Chị Phan Thị H và anh Hồ Hữu P không yêu cầu giải quyết.

- Về án phí: Chị Phan Thị H thoả thuận chịu cả 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 (ba trăm nghìn) đồng mà chị H đã nộp theo biên lai thu tiền số 0002450 ngày 23/6/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Quỳnh Lưu. Hoàn trả lại cho chị Phan Thị H 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

Anh Hồ Hữu P phải nộp 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí cấp dưỡng nuôi con.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015. Trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự; người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7, 7a và 7b Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi Hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Dương sự.
- VKS Quỳnh Lưu.
- THADS Quỳnh Lưu.
- UBND xã T(Nơi ĐKKH)
- Lưu Hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

( Đã ký)

**Hồ Đạt Nghiệm**